

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 11- 03 - 2025

V/v: Ly hôn giữa chị H và anh C.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Lưu Văn Đề.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2025/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên Tòa số 16/2025/QĐST- HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Võ Văn C, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ A, khu phố B, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

Người làm chứng: Ông Võ Văn B, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ A, khu phố B, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh

(Chị H, anh C, ông B xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 10 tháng 02 năm 2025 và Quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn – chị Lưu Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị H và anh Võ Văn C đăng ký kết hôn ngày 06/3/2015 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, liên tục cãi chửi nhau nên hai người đã ly thân

từ năm 2016 cho đến 2024 anh C về ở hẳn với anh trai là anh B ở Tây Ninh . Nay xác định vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H và anh C nhất trí chọn Tòa án huyện H giải quyết việc ly hôn giữa chị H và anh C và chị H đề nghị Tòa án cho ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị H xác nhận vợ chồng không có con chung, hiện nay chị H cũng không có thai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ông Võ Văn B là anh trai, cùng nơi cư trú với anh C đã nhận thay và đã thông tin cho anh C các văn bản tố tụng của Tòa án về việc chị H có đơn xin ly hôn với anh C và cho biết anh C công nhận lời khai của chị H về thời gian vợ chồng kết hôn và tìm hiểu, quá trình chung sống của chị H và anh C là đúng. Sau khi kết hôn, chị H và anh C chung sống nhưng không hạnh phúc, hai người thường xuyên cãi chửi nhau, mâu thuẫn trầm trọng. Anh C nhất trí ly hôn chị H, về con cái tài sản hai em không có không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh C trong đơn chọn Tòa án giải quyết nhất trí ly hôn, xác định vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nên anh C nhất trí ly hôn. Về con chung, về tài sản: Không có, không yêu cầu giải quyết. Do công việc nên anh C xin vắng mặt tại các buổi làm việc và phiên xét xử của Tòa án.

Ông B xin vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lưu Thị H, người làm chứng là ông Võ Văn B vắng mặt có ý kiến xin vắng mặt và bị đơn là anh Võ Văn C vắng mặt có ý kiến xin vắng mặt thông qua ông B . Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ theo quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa chị Lưu Thị H và anh Võ Văn C là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 06/3/2015. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không quan tâm lẫn nhau, tình cảm lạnh nhạt nên đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay chị H xác định cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án cho ly hôn với anh C. Thông qua gia đình anh C khai nhận xác định mâu thuẫn vợ chồng là có thật nên nhất trí ly hôn với sự tự nguyện.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh C, qua xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ Hội đồng xét xử nhận định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh C là trầm trọng, vợ chồng đã có thời gian dài sống ly thân nhưng

hai bên không có biện pháp nhằm hàn gắn tình cảm và mong muốn cuộc sống chung của vợ chồng tiếp tục tồn tại. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H với anh C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự xác nhận vợ chồng không có con chung, không có tài sản, không vay mượn ai tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Lưu Thị H là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lưu Thị H và anh Võ Văn C.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Lưu Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0000325 ngày 11/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị Lưu Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã Hải Phong;;
- Cấp cho đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng